



CÔNG TY CỔ PHẦN REDSTARCERA
E: Info@redstarcera.com - Web: redstarcera.com

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 489 /BC-HĐQT

Hải Phòng, ngày 27 tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY 6 THÁNG NĂM 2026

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN REDSTARCERA
- Địa chỉ: Số 148 Chi Ngãi, Phường Trần Hưng Đạo, TP. Hải Phòng.
- Điện thoại: 02203882243 - Email: info@redstarCera.com
- Vốn điều lệ: 110 tỷ đồng - Mã chứng khoán: TRT
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Hàng năm Công ty thuê công ty kiểm toán độc lập, việc kiểm toán nội bộ do Ban kiểm soát thực hiện theo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số 408/NQ-ĐHĐCĐ	24/4/2026	Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

II. Hội đồng quản trị năm 2026

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TVHĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Đổng Tuấn Vũ	Chủ tịch	24/4/2026	
2	Đặng Văn Việt	Phó chủ tịch	24/4/2026	
3	Đỗ Tô Hiệu	Thành viên	24/4/2026	

4	Hoàng Trọng Bình	Thành viên	24/4/2026	
5	Đặng Vương Trung	Thành viên	24/4/2026	
5	Vũ Thế Anh	Thành viên		24/4/2026

2. Các cuộc họp HĐQT:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Đồng Tuấn Vũ	Chủ tịch	2/2	100%	
2	Đặng Văn Việt	Phó chủ tịch	2/2	100%	
3	Đỗ Tô Hiệu	Thành viên	2/2	100%	
4	Đặng Vương Trung	Thành viên	2/2	100%	
5	Hoàng Trọng Bình	Thành viên	0/2	0%	Đi công tác có ủy quyền thay thế

Trong 6 tháng có 01 lần xin ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

HĐQT đã giám sát, chỉ đạo thường xuyên các hoạt động SXKD của Công ty theo đúng chức năng, thẩm quyền được quy định trong Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị nội bộ và Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty, cụ thể:

- Xây dựng kế hoạch SXKD, đầu tư và các nội dung thuộc thẩm quyền trình ĐHĐCĐ thường niên;

- Triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2026;

- Thông qua các phiên họp HĐQT thường kỳ và trao đổi thường xuyên về công tác SXKD để cùng Ban điều hành tổ chức thực hiện có hiệu quả sản xuất và tiêu thụ sản phẩm gạch ốp lát;

- Các hoạt động SXKD của Công ty tuân thủ đúng nguyên tắc phân cấp, đảm bảo đúng quy định Điều lệ và các Quy chế quản lý nội bộ của Công ty;

- Chuẩn bị các nội dung để báo cáo và trình HĐQT xem xét, phê duyệt các lĩnh vực được phân cấp theo thẩm quyền.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT:

Do quy mô, tính chất công việc nên các vấn đề thuộc chức năng HĐQT do HĐQT trực tiếp chỉ đạo.

II. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày, tháng	Nội dung
1	QĐ số 03	05/01/2026	Miễn nhiệm ông Vũ Thế Anh – Phó TGD
2	QĐ số 03	05/01/2026	Bổ nhiệm ông Đặng Vương Trung – Phó TGD

3	NQ số 26a	16/01/2026	Về việc vay vốn XD khu Tổ hợp Văn phòng
4	NQ số 320	12/2/2026	Về việc ngày chốt danh sách cổ đông dự ĐHĐCĐ năm 2026
5	NQ số 407	22/4/2026	Vay vốn phục vụ SXKD và bảo lãnh L/C
6	NQ số 409	22/4/2026	Bầu và bổ nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch kiêm TGD Công ty nhiệm kỳ 2026-2031.
7	NQ số 458	19/6/2026	Cử Cán bộ đi công tác nước ngoài
8	NQ số 464	29/6/2026	Cử Cán bộ đi công tác nước ngoài

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Thị Nhân	Trưởng ban	24/4/2026	Cử nhân kế toán
2	Nguyễn Minh Giáp	Thành viên	24/4/2026	Thạc sỹ Luật
3	Nguyễn Thị Hiền	Thành viên	24/4/2026	Cử nhân kinh tế

2. Cuộc họp của BKS.

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Thị Nhân	Trưởng ban	2/2	100%	
2	Nguyễn Minh Giáp	Thành viên	2/2	100%	
3	Nguyễn Thị Hiền	Thành viên	2/2	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS:

Xem xét, thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025 sau kiểm toán để trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026;

Giám sát HĐQT ban hành các Nghị quyết phù hợp với Điều lệ Công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026; các nội dung của Nghị quyết đúng thẩm quyền của HĐQT.

Giám sát việc tổ chức thực hiện công tác đầu tư, mua sắm tài sản đảm bảo phù hợp với Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Giám sát việc kiểm kê, trích lập dự phòng công nợ, hàng tồn kho;

Giám sát việc minh bạch quá trình công bố thông tin đảm bảo quyền lợi của nhà đầu tư và tuân thủ nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám

đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

HĐQT, Ban TGD và các phòng chức năng Công ty đã phối hợp, tạo điều kiện và cung cấp số liệu cho BKS thực hiện các nhiệm vụ.

Cung cấp tài liệu và tham dự các cuộc họp định kỳ, đột xuất của HĐQT.

5. Hoạt động khác của BKS: Không có

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
1	Đặng Văn Việt	30/01/1964	Cử nhân kinh tế	Tái bổ nhiệm 24/4/2026
2	Đặng Việt Dũng	31/7/1990	Cử nhân tài chính, phân tích tài chính	22/5/2024
3	Trần Văn Dũng	15/2/1973	Kỹ sư chế tạo máy	22/5/2024
4	Đặng Vương Trung	24/04/1989	Thạc sỹ QTKD	05/01/2026

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn n/vụ	Ngày bổ nhiệm
Dương Thị Quyên	17/8/1974	Cử nhân Tài chính kế toán	01/9/2015

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Trong 6 tháng đầu năm, các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty chưa tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty. Các thành viên, cán bộ quản lý Công ty được cập nhật các văn bản pháp luật mới ban hành, các văn bản liên quan đến việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty

- Phụ lục 01 kèm theo

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

- Không có phát sinh giao dịch trong 6 tháng năm 2025.

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với

2
công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát.

- Không có phát sinh giao dịch trong 6 tháng năm 2026.

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

- Không có phát sinh giao dịch trong 6 tháng năm 2026.

4.2. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

- Không có phát sinh giao dịch trong 6 tháng năm 2026.

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.

- Không có phát sinh giao dịch trong 6 tháng năm 2026.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

- Phụ lục 02 kèm theo.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của C.ty.

- Không có phát sinh giao dịch trong 6 tháng năm 2026.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

- Tình hình SXKD, tài chính 6 tháng đầu năm tiếp tục gặp khó khăn, hiệu quả SXKD thấp; phân đầu 6 tháng cuối năm hoàn thành kế hoạch lợi nhuận ĐHCĐ giao.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;

- Lưu: HĐQT, VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đông Tuấn Vũ

PHỤ LỤC 01
DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN REDS

(Kèm theo Báo cáo số: **489** /BC-HĐQT ngày **27** tháng 7 năm 2026)

Mã chứng khoán

TRT

TT	Tên tổ chức/cá nhân liên quan	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
I	Tổ chức					
1	Công ty TNHH SX&TM Minh Ngọc	058C300069		17/4/2020		
2	Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP			01/01/2006		
II	Cá nhân					
	Hội đồng quản trị					
1	Đồng Tuấn Vũ		Chủ tịch HĐQT	05/12/2021		
1,2	Phạm Thúy Nga			05/12/2021		
1,3	Đồng Bảo Ngọc			05/12/2021		
1,4	Đồng Quang Minh			05/12/2021		
1,5	Phạm Minh Châu			20/11/2023		
1,6	Đồng Thị Thanh Tinh			05/12/2021		
1,7	Đồng Văn Bột			05/12/2021		
1,8	Đồng Văn Dạm			05/12/2021		
1,9	Đồng Thị Nhiệm			05/12/2021		
1.10	Đồng Hữu Văn			05/12/2021		
1.11	Lê Tuấn Anh			05/12/2021		
1.12	Lê Thị Kim Sinh			05/12/2021		
1.13	Phạm Quang Đăng			05/12/2021		
1.14	Đoàn Thị Mai			05/12/2021		
1.15	Nguyễn Thị Dung			05/12/2021		
1.16	Đặng Thị Lăng			05/12/2021		
1.17	Bùi Như Lạc			05/12/2021		
2	Đặng Văn Việt	008C895689	Phó CT. HĐQT kiêm TGD	05/12/2021		
2.1	Đặng Thị Uyên	005C007882		05/12/2021		
2.2	Đặng Việt Dũng	0001059773		05/12/2021		
2.3	Lê Hương Liên			05/12/2021		
2.4	Đặng Việt Phương Anh			05/12/2021		
2.5	Đặng Thị Khánh			05/12/2021		
2.6	Nguyễn Quang Cầu			05/12/2021		
2.7	Đặng Thị Khanh			05/12/2021		
2.8	Đặng Thị Tam			05/12/2021		
2.9	Nguyễn Đức Hưng			05/12/2021		
2.10	Đặng Thị Tứ			05/12/2021		



2.11	Nguyễn Bá Pha		2	05/12/2021		
2.12	Đặng Văn Đạt			05/12/2021		
2.13	Đào Thị Thủy			05/12/2021		
3	Đặng Vương Trung		TVHĐQT	24/04/2026		
3.1	Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP			24/04/2026		
3.2	Đặng Thúc Kháng			24/04/2026		
3.3	Đặng Thị Linh			24/04/2026		
3.4	Phạm Tuyết Ngân			24/04/2026		
3.5	Đặng Vương Anh			24/04/2026		
3.6	Đặng Vương An Duy			24/04/2026		
3.7	Đặng Nhật Khánh			24/04/2026		
3.8	Phạm Thị Nhã			24/04/2026		
3.9	Phạm Mạnh Tiến			24/04/2026		
4	Đỗ Tô Hiệu		Thành viên HĐQT	05/06/2021		
4,1	Đỗ Quốc Trịnh			05/06/2021		
4,2	Lê Thị Bích			05/06/2021		
4,3	Đinh Thị Thu Hương			05/06/2021		
4,4	Đỗ Khánh Linh			05/06/2021		
4,5	Đỗ Khánh Hiền			05/06/2021		Còn nhỏ
4,6	Vũ Thị Đóa			05/06/2021		
4,7	Đỗ Cao Nguyên			05/06/2021		
4,8	Đỗ Văn Hóa			05/06/2021		
4,9	Đỗ Thị Ngọc			05/06/2021		
4,10	Nguyễn Thị Lan			05/06/2021		
4,11	Đào Thị Khuyên			05/06/2021		
4,12	Nguyễn Văn Tiến			05/06/2021		
5	Hoàng Trọng Bình		Thành viên HĐQT	22/4/2022		
5,1	Đặng Thị Khanh			22/4/2022		
5,2	Phạm Thị Thành			22/4/2022		
5,3	Hoàng Linh Nhân			22/4/2022		
5,4	Hoàng Quân Minh			22/4/2022		
5,5	Hoàng Mai Hương			22/4/2022		

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1	Đặng Việt Dũng	0001059773	Phó Tổng Giám đốc	22/05/2024		
1.1	Đặng Văn Việt	008C895689	Phó CT HĐQT kiêm	22/05/2024		
1.2	Đặng Thị Uyên	005C007882		22/05/2024		
1.3	Lê Hương Liên			22/05/2024		
1.4	Đặng Diễm My			22/05/2024		
1.5	Đặng Công Minh			25/11/2024		
1.6	Đặng Việt Phương Anh			22/05/2024		
1.7	Lê Hùng			22/05/2024		
1.8	Ngô Hương Nhu			22/05/2024		
2	Trần Văn Dũng		Phó TGD, Người Quản tri kiêm Thư			
2.1	Nguyễn Thị Chín		2	22/05/2024		

2.2	Vũ Thị Lan		3	22/05/2024		
2.3	Trần Thái Dương			22/05/2024		
2.4	Trần Văn An			22/05/2024		
2.5	Trần Văn Hùng			22/05/2024		
2.6	Trần Thị Hà			22/05/2024		
2.7	Trần Thị Liên			22/05/2024		
2.8	Trần Thị Nga			22/05/2024		
2.9	Vũ Thị Hằng			22/05/2024		
2.10	Vũ Văn Vững			22/05/2024		
2.11	Vũ Văn Thực			22/05/2024		
2.12	Diệp Văn Phú			22/05/2024		

3	Đặng Vương Trung		Phó TGD	05/01/2026		
3.1	Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP			01/01/2006		
3.2	Đặng Thúc Kháng			05/01/2026		
3.3	Đặng Thị Linh			05/01/2026		
3.4	Phạm Tuyết Ngân			05/01/2026		
3.5	Đặng Vương Anh			05/01/2026		
3.6	Đặng Vương An Duy			05/01/2026		
3.7	Đặng Nhật Khánh			05/01/2026		
3.8	Phạm Thị Nhã			05/01/2026		
3.9	Phạm Mạnh Tiến			05/01/2026		

BAN KIỂM SOÁT, KẾ TOÁN TRƯỞNG, QUẢN TRỊ CÔNG TY

1	Nguyễn Thị Nhàn		Trưởng Ban KS	05/06/2021		
1,1	Nguyễn Quang Diễm			05/06/2021		
1,2	Trần Thị Ngạn			05/06/2021		
1,3	Nguyễn Văn Hạnh			05/06/2021		
1,4	Nguyễn Đức Anh			05/06/2021		còn nhỏ
1,5	Nguyễn Hà An			05/06/2021		còn nhỏ
1,6	Nguyễn Quang Diễm			05/06/2021		
1,7	Nguyễn Quang Đàm			05/06/2021		
2	Nguyễn Thị Hiền	058C538588	Thành viên BKS	05/06/2021		
2,1	Nguyễn Thị Thu		Mẹ đẻ	05/06/2021		
2,2	Phùng Thị Kiềm		Mẹ chồng	05/06/2021		
2,3	Ngô Văn Tư		Chồng	05/06/2021		
2,4	Ngô Thành Hưng		Con	05/06/2021		
2,5	Ngô Tiến Thịnh		Con	05/06/2021		còn nhỏ
2,6	Nguyễn Văn Diệp		Anh trai	05/06/2021		
2,7	Nguyễn Văn Đô		Anh trai	05/06/2021		
2,8	Nguyễn Thị Tuyền		Em gái	05/06/2021		
2,9	Hồ Thị Thu Linh		Chị dâu	05/06/2021		
2,10	Mai Thị Tâm		Chị dâu	05/06/2021		
2,11	Hà Quang Thái		Em rể	05/06/2021		
3	Nguyễn Minh Giáp	042C004139	Thành viên BKS	05/06/2021		



3,1	Nguyễn Văn Dũng		⁴ Bố đẻ	05/06/2021		
3,2	Nguyễn Thị Nhã		Mẹ đẻ	05/06/2021		
3,3	Cao Thị Hồng Thúy		Vợ	05/06/2021		
3,4	Nguyễn Gia Hưng		Con trai	05/06/2021		
3,5	Nguyễn Khánh Linh		con gái	05/06/2021		
3,6	Nguyễn Đức Chính		Em trai	05/06/2021		
3,7	Cao Đình Nam		Bố vợ	05/06/2021		
3,8	Nguyễn Thị Thụ		Mẹ vợ	05/06/2021		
4	Dương Thị Quyên	008C898889	Kế toán trưởng	09/01/2015		
4,1	Dương Văn Vạn			09/01/2015		
4,2	Phạm Thị Xanh			09/01/2015		
4,3	Nghiêm Thị Thảo Nguyên			09/01/2015		
4,4	Dương Văn Đức			09/01/2015		
4,5	Dương Văn Quân			09/01/2015		
4,6	Dương Thị Kim Quy			09/01/2015		
4,7	Nguyễn Thị Hương			09/01/2015		
4,8	Nguyễn Văn Thuởng			09/01/2015		
4,9	Hoàng Thị Thanh Thúy			09/01/2015		
5	Trần Văn Dũng		Phó TGD, Quản trị kiêm Thư ký Cty			
5.1	Nguyễn Thị Chín			22/05/2024		
5.2	Vũ Thị Lan			22/05/2024		
5.3	Trần Thái Dương			22/05/2024		
5.4	Trần Văn An			22/05/2024		
5.5	Trần Văn Hùng			22/05/2024		
5.6	Trần Thị Hà			22/05/2024		
5.7	Trần Thị Liên			22/05/2024		
5.8	Trần Thị Nga			22/05/2024		
5.9	Vũ Thị Hằng			22/05/2024		
5.10	Vũ Văn Vững			22/05/2024		
5.11	Vũ Văn Thực			22/05/2024		
5.12	Diệp Văn Phú			22/05/2024		

NGƯỜI TỔNG HỢP



Trần Văn Dũng

PHỤ LỤC 02

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
CÔNG TY CỔ PHẦN REDSTARCERA

(Kèm theo Báo cáo số: 489 /BC-HĐQT ngày 27 tháng 7 năm 2026)

Mã chứng khoán TRT

I HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TT	Tên người nội bộ/người có liên quan	Chức vụ/mối quan hệ với người nội bộ	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu/đại diện sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	Đồng Tuấn Vũ	Chủ tịch HĐQT		0	0,0%	
1.1	Công ty TNHH SX&TM Minh Ngọc	CTHĐTV Cty Minh Ngọc	058C300069	3.730.808	33,92%	
1.2	Phạm Thúy Nga	Vợ		0	0,0%	
1.3	Đồng Bảo Ngọc	Con gái		0	0,0%	
1.4	Đồng Quang Minh	Con trai		0	0,0%	
1.5	Phạm Minh Châu	Con dâu		0	0,0%	
1.6	Đồng Thị Thanh Tinh	Chị		0	0,0%	
1.7	Đồng Văn Bột	Anh		0	0,0%	
1.8	Đồng Văn Đạm	Anh		0	0,0%	
1.9	Đồng Thị Nhiệm	Chị		0	0,0%	
1.10	Đồng Hữu Văn	Anh		0	0,0%	
1.11	Lê Tuấn Anh	Con rể		0	0,0%	
1.12	Lê Thị Kim Sinh	Mẹ vợ		0	0,0%	
1.13	Phạm Quang Đăng	Bố vợ		0	0,0%	
1.14	Đoàn Thị Mại	Chị dâu		0	0,0%	
1.15	Nguyễn Thị Dung	Chị dâu		0	0,0%	
1.16	Đặng Thị Lãng	Chị dâu		0	0,0%	
1.17	Bùi Như Lạc	Anh rể		0	0,0%	
2	Đặng Văn Việt	Phó CT. HĐQT kiêm TGD	008C895689	589.546	5,36	
2.1	Đặng Thị Uyên	Vợ	005C007882	0	0,0%	
2.2	Đặng Việt Dũng	Con	0001059773	1.845.449	16,78	
2.3	Lê Hương Liên	Con dâu		0	0,0%	
2.4	Đặng Việt Phương Anh	Con		1.478.492	13,44	
2.5	Đặng Thị Khánh	Chị		0	0,0%	
2.6	Nguyễn Quang Cầu	Anh rể		0	0,0%	
2.7	Đặng Thị Khanh	Chị		0	0,0%	
2.8	Đặng Thị Tam	Chị		0	0,0%	
2.9	Nguyễn Đức Hưng	Anh rể		0	0,0%	
2.10	Đặng Thị Tứ	Chị		0	0,0%	
2.11	Nguyễn Bá Pha	Anh rể	1	0	0,0%	



2,12	Đặng Văn Đạt	Em trai	2	299.255	2,72	
2,13	Đào Thị Thúy	Em dâu		0	0,0%	
3	Đặng Vương Trung	TVHĐQT		0	0,0%	Đại diện vốn 2.206.000
3.1	Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP	Tổ chức cử đại diện vốn		2.206.000	20,05%	
3.2	Đặng Thúc Kháng	Bố		0	0,0%	
3.3	Đặng Thị Linh	Mẹ		0	0,0%	
3.4	Phạm Tuyết Ngân	Vợ		0	0,0%	
3.5	Đặng Vương Anh	Con trai		0	0,0%	
3.6	Đặng Vương An Duy	Con trai		0	0,0%	
3.7	Đặng Nhật Khánh	Em trai		0	0,0%	
3.8	Phạm Thị Nhã	Mẹ vợ		0	0,0%	
3.9	Phạm Mạnh Tiến	Anh vợ		0	0,0%	
4	Đỗ Tô Hiệu	Thành viên HĐQT		0	0,0%	
4,1	Đỗ Quốc Trịnh	Bố		0	0,0%	
4,2	Lê Thị Bính	Mẹ		0	0,0%	
4,3	Đinh Thị Thu Hương	Vợ		0	0,0%	
4,4	Đỗ Khánh Linh	Con		0	0,0%	
4,5	Đỗ Khánh Hiền	Con		0	0,0%	
4,6	Vũ Thị Đóa	Mẹ vợ		0	0,0%	
4,7	Đỗ Cao Nguyên	Em		0	0,0%	
4,8	Đỗ Văn Hóa	Em		0	0,0%	
4,9	Đỗ Thị Ngọc	Em		0	0,0%	
4,10	Nguyễn Thị Lan	Em dâu		0	0,0%	
4,11	Đào Thị Khuyên	Em dâu		0	0,0%	
4,12	Nguyễn Văn Tiến	Em rể		0	0,0%	
5	Hoàng Trọng Bình	Thành viên HĐQT		0	0,0%	
5,1	Đặng Thị Khanh	Mẹ đẻ		0	0,0%	
5,2	Phạm Thị Thành	Vợ		0	0,0%	
5,3	Hoàng Linh Nhân	Con gái		0	0,0%	
5,4	Hoàng Quân Minh	Con trai		0	0,0%	
5,5	Hoàng Mai Hương	Em gái		0	0,0%	

II BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1	Đặng Việt Dũng	Phó Tổng Giám đốc		1.845.449	16,78	
1.1	Đặng Văn Việt	Bố đẻ		589.546	5,36	
1.2	Đặng Thị Uyên	Mẹ đẻ		0	0,0%	
1.3	Lê Hương Liên	Vợ		0	0,0%	
1.4	Đặng Diễm My	con		0	0,0%	
1.5	Đặng Công Minh	con		0	0,0%	
1.6	Đặng Việt Phương Anh	Em gái		1.478.492	13,44	
1.7	Lê Hùng	Bố vợ		0	0,0%	
1.8	Ngô Hương Nhu	Mẹ vợ		0	0,0%	
2	Trần Văn Dũng	Phó TGD, người quản trị, Thư ký Cty		0	0,0%	
2.1	Nguyễn Thị Chín	Mẹ vợ	0	0	0,0%	
2.2	Vũ Thị Lan	Vợ		0	0,0%	
2.3	Trần Thái Dương	Con trai		0	0,0%	

2.4	Trần Văn An	Con trai		0	0,0%	
2.5	Trần Văn Hùng	Anh trai		0	0,0%	
2.6	Trần Thị Hà	Chị gái		0	0,0%	
2.7	Trần Thị Liên	Chị gái		0	0,0%	
2.8	Trần Thị Nga	Em gái		0	0,0%	
2.9	Vũ Thị Hằng	Chị dâu		0	0,0%	
2.10	Vũ Văn Vững	Anh rể		0	0,0%	
2.11	Vũ Văn Thực	Anh rể		0	0,0%	
2.12	Diệp Văn Phú	Em rể		0	0,0%	
3	Đặng Vương Trung	Phó TGD		0	0,0%	Đại diện vốn 2.206.000
3.1	Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP	Tổ chức cử đại diện vốn		2.206.000	20,05%	
3.2	Đặng Thúc Kháng	Bố		0	0,0%	
3.3	Đặng Thị Linh	Mẹ		0	0,0%	
3.4	Phạm Tuyết Ngân	Vợ		0	0,0%	
3.5	Đặng Vương Anh	Con trai		0	0,0%	
3.6	Đặng Vương An Duy	Con trai		0	0,0%	
3.7	Đặng Nhật Khánh	Em trai		0	0,0%	
3.8	Phạm Thị Nhã	Mẹ vợ		0	0,0%	
3.9	Phạm Mạnh Tiến	Anh vợ		0	0,0%	

II BAN KIỂM SOÁT, KẾ TOÁN TRƯỞNG, QUẢN TRỊ CÔNG TY

1	Nguyễn Thị Nhàn	Trưởng Ban kiểm soát		0	0,0%	
1.2	Nguyễn Quang Diễm	Bố đẻ		0	0,0%	
1.3	Trần Thị Ngạn	Mẹ đẻ		0	0,0%	
1.4	Nguyễn Văn Hạnh	Chồng		0	0,0%	
1.5	Nguyễn Đức Anh	Con trai		0	0,0%	
1.6	Nguyễn Hà An	Con gái		0	0,0%	
1.7	Nguyễn Quang Diễm	Anh trai		0	0,0%	
1.8	Nguyễn Quang Đàm	Em		0	0,0%	
2	Nguyễn Thị Hiền	Thành viên BKS	058C538588	0	0,0%	
2.1	Nguyễn Thị Thu	Mẹ đẻ		0	0,0%	
2.2	Phùng Thị Kiểm	Mẹ chồng		0	0,0%	
2.3	Ngô Văn Tư	Chồng		0	0,0%	
2.4	Ngô Thành Hưng	Con		0	0,0%	
2.5	Ngô Tiến Thịnh	Con		0	0,0%	
2.6	Nguyễn Văn Diệp	Anh trai		0	0,0%	
2.7	Nguyễn Văn Đô	Anh trai		0	0,0%	
2.8	Nguyễn Thị Tuyền	Em gái		0	0,0%	
2.9	Hồ Thị Thu Linh	Chị dâu		0	0,0%	
2.10	Mai Thị Tâm	Chị dâu		0	0,0%	
2.11	Hà Quang Thái	Em rể		0	0,0%	
3	Nguyễn Minh Giáp	Thành viên BKS	042C004139	0	0,0%	
3.1	Nguyễn Văn Dũng	Bố đẻ		0	0,0%	
3.2	Nguyễn Thị Nhã	Mẹ đẻ		0	0,0%	
3.3	Cao Thị Hồng Thúy	Vợ		0	0,0%	
3.4	Nguyễn Gia Hưng	Con trai		0	0,0%	
3.5	Nguyễn Khánh Linh	con gái		0	0,0%	
3.6	Nguyễn Đức Chính	Em trai		0	0,0%	



3,7	Cao Đình Nam	Bố vợ	4	0	0,0%	
3,8	Nguyễn Thị Thụ	Mẹ vợ		0	0,0%	
4	Dương Thị Quyên	Kế toán trưởng	008C898889	18.219	0,16	
4,1	Dương Văn Vạn	Bố đẻ		0	0,0%	
4,2	Phạm Thị Xanh	Mẹ đẻ		0	0,0%	
4,3	Nghiêm Thị Thảo Nguyên	Con gái		0	0,0%	
4,4	Dương Văn Đức	Anh trai		0	0,0%	
4,5	Dương Văn Quân	Em trai		0	0,0%	
4,6	Dương Thị Kim Quy	Em gái		0	0,0%	
4,7	Nguyễn Thị Hương	E dâu		0	0,0%	
4,8	Nguyễn Văn Thưởng	Em rể		0	0,0%	
4,9	Hoàng Thị Thanh Thuý	Chị dâu		0	0,0%	

NGƯỜI TỔNG HỢP



Trần Văn Dũng